

Bản án số:89/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 07-11-2019
V/v “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Xuân
2. Bà Trần Thị Kim Tân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Huệ - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 255/2019/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2019 về việc “ Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:75 87/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 68/2019/QĐST-HNGĐ ngày 24/10/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm 1984, vắng mặt.

Địa chỉ: 38 , Phường T, TP. B, tỉnh Đắk Lắk

- Bị đơn: Anh **Hoàng Văn B**, sinh năm 1985 ,vắng mặt.

Địa chỉ: ấp 3A, xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/4/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: chị và anh Hoàng Văn B tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn vào năm 2009 tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất

đồng quan điểm nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, hai vợ chồng không còn chung sống với nhau năm 2011 đến nay. Nay chị không còn tình cảm với anh B nên yêu cầu ly hôn.

Quá trình chung sống có 01 con chung là Hoàng Minh T, sinh ngày 08/01/2009, hiện con chung đang do chị nuôi dưỡng, chị yêu cầu nuôi con và không yêu cầu cấp dưỡng.

Anh chị không có tài sản chung, không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Hoàng Văn B không đến Tòa án làm việc nên không có lời khai. Tuy nhiên, theo biên bản xác minh của công an xã Xuân Bắc và lời khai của ông Hoàng Văn Ch là cha ruột của anh B thì thấy: anh Hoàng Văn B có hộ khẩu thường trú tại ấp 3A, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Trong cuộc sống vợ chồng anh B có nhiều mâu thuẫn, anh B có biết việc Tòa án giải quyết ly hôn nhưng anh không đến Tòa án làm việc, Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Ý kiến của kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Bị đơn không chấp hành đúng quy định pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn B. Giao 01 con chung cho chị H nuôi dưỡng, tạm miễn cấp dưỡng nuôi con cho anh B.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: anh Hoàng Văn B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn không đến Tòa án làm việc, chị Nguyễn Thị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt B theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và chị H và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị H và anh Hoàng Văn B tự nguyện chung sống với nhau, có đăng ký kết hôn vào năm 2009 tại Ủy ban nhân

dân xã B, huyện L, tỉnh Đồng Nai. Hôn nhân của anh chị là hợp pháp theo quy định của pháp luật.

[3] Xét yêu cầu của đương sự nhận thấy: chị H yêu cầu ly hôn với anh B, nguyên nhân do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm, anh chị không còn chung sống với nhau từ năm 2009 đến nay, từ khi không chung sống anh chị không quan tâm và chăm sóc cho nhau. Như vậy, anh chị đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào đời sống trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn B là phù hợp Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[4] Về con chung: chị Hạnh yêu cầu nuôi cháu cháu Hoàng Minh T, sinh ngày 08/01/2009. Xét thấy, cháu T có nguyện vọng sống với mẹ nên giao cháu T cho chị Hạnh nuôi dưỡng là phù hợp Điều 81 Luật hôn nhân gia đình. Do chị H không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con nên tạm miễn cấp dưỡng nuôi con cho anh B.

[5] Về tài sản chung: chị H khai không có nên không xem xét giải quyết.

[6] Về nợ chung: chị H khai không có nợ chung nên không giải quyết.

[7] Về án phí: chị H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 và Điều 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Hoàng Văn B.

2. Về con chung: giao cháu Hoàng Minh T, sinh ngày 08/01/2009 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Tạm miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Hoàng Văn B.

Anh Hoàng Văn B được quyền thăm nom con chung. Khi cần thiết, anh Hoàng Văn B và chị Nguyễn Thị H được quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) tạm ứng án phí chị Nguyễn Thị H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc theo biên lai thu số 007311 ngày 04/04/2019 được tính trừ vào án phí.

Chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Hoàng Văn B được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- UBND xã Xuân Bắc;
- Các đương sự;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Trang